

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Bà mẹ và Trẻ em thuộc Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cục Bà mẹ và Trẻ em là cục chuyên ngành thuộc Bộ Y tế, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lĩnh vực bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bao gồm: chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ; chăm sóc sức khỏe trẻ em; bảo vệ trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; quản lý dịch vụ chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành phụ sản, sơ sinh; xác định lại giới tính; công tác hộ sinh; chăm sóc sức khỏe sinh sản cho các nhóm đối tượng (sau đây gọi chung là các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục).

Cục Bà mẹ và Trẻ em có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Cục Bà mẹ và Trẻ em có tên giao dịch quốc tế là Administration of Maternal and Children's Affairs (viết tắt là AMCA).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục, trình các cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Chủ trì xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, hoạt động về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo, tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện.

3. Chủ trì, phối hợp xây dựng, sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục, trình cấp có thẩm quyền ban hành; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

4. Quản lý, chỉ đạo thực hiện các nội dung, hoạt động trong phạm vi quản lý nhà nước của Cục, cụ thể:

4.1. Về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, sức khỏe trẻ em

a) Chủ trì xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình các cấp có thẩm quyền ban hành các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho bà mẹ (bao gồm: phụ nữ trước khi mang thai, bà mẹ trước, trong và sau sinh, bà mẹ nuôi con bú), nuôi con bằng sữa mẹ và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ; chăm sóc sức khỏe trẻ sơ sinh, trẻ em;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc đánh giá, theo dõi, quản lý tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ làm mẹ an toàn, Ngày Thế giới vì trẻ sinh non;

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo.

4.2. Về chăm sóc sức khỏe sinh sản

a) Chủ trì xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản, bao gồm: Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng; phòng chống nhiễm khuẩn và ung thư đường sinh sản; phòng chống các bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con; dự phòng và điều trị vô sinh; giảm phá thai và phá thai an toàn;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục;

c) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

4.3. Về quản lý dịch vụ chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành phụ sản, sơ sinh; xác định lại giới tính

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình các cấp có thẩm quyền ban hành danh mục kỹ thuật, phân cấp kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn, quy trình, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chuyên ngành phụ sản, sơ sinh và xác định lại giới tính;

b) Chủ trì thực hiện thẩm định, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giấy phép hoạt động của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để thực hiện các dịch vụ hỗ trợ sinh sản, mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định của pháp luật và theo cấp của Bộ Y tế; tham gia thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cấp mới, điều chỉnh giấy phép hoạt động của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành phụ sản, sơ sinh;

c) Tham mưu cho lãnh đạo Bộ Y tế tổ chức thực hiện công tác chỉ đạo tuyến chuyên ngành phụ sản, sơ sinh và nhi khoa;

d) Làm đầu mối trình Bộ trưởng Bộ Y tế thành lập Hội đồng chuyên môn của Bộ Y tế để xác định sai sót chuyên môn kỹ thuật, sự cố y khoa trong thực hiện các dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật chuyên ngành phụ sản, sơ sinh.

4.4. Về bảo vệ, chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em và sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

a) Giúp Bộ trưởng Bộ Y tế điều phối việc thực hiện quyền trẻ em theo quy định của pháp luật và thực hiện nhiệm vụ Thường trực của Ủy ban quốc gia về trẻ em;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành: hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em; hướng dẫn thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và dịch vụ, hoạt động có sự tham gia của trẻ em;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công tác: phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc thay thế; chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; chăm sóc, phát triển trẻ em toàn diện; điều phối, phối hợp chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em; bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em;

d) Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn thực hiện Tháng hành động vì trẻ em;

đ) Tham gia ý kiến bằng văn bản về những vấn đề liên quan đến trẻ em trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

e) Đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành, địa phương;

g) Quản lý, vận hành Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả việc thực hiện các công ước, điều ước quốc tế liên quan đến bà mẹ, trẻ em mà Việt Nam tham gia, phê chuẩn; chủ trì, phối hợp chuẩn bị báo cáo quốc gia việc thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em.

6. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em từ nguồn kinh phí Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam theo quy định pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp xây dựng chương trình, tài liệu, thực hiện và hướng dẫn thực hiện các hoạt động truyền thông, tư vấn, phổ biến giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các chỉ tiêu, chỉ số về lĩnh vực bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Thực hiện và hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện việc thống kê, báo cáo, quản lý thông tin, tổng hợp báo cáo về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật.

10. Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hộ sinh, cô đỡ thôn, bản và người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.

11. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện công tác pháp chế, cải cách hành chính, hợp tác và hội nhập quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

13. Tham gia, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức trong nước và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

14. Chủ trì quản lý, chỉ đạo, điều phối và tổ chức triển khai các chương trình, dự án trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục theo sự phân công của lãnh đạo Bộ Y tế.

15. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài sản, kinh phí được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Y tế giao.

Điều 3. Tổ chức và cơ chế hoạt động

1. Lãnh đạo Cục: gồm Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

a) Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo các quy định của pháp luật.

b) Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng giúp việc cho Cục trưởng và được Cục trưởng giao phụ trách một số công tác, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

2. Cơ cấu tổ chức

a) Văn phòng Cục;

b) Phòng Bảo vệ Bà mẹ và Trẻ em;

c) Phòng Chăm sóc Bà mẹ và Trẻ em;

d) Phòng Chăm sóc sức khỏe sinh sản;

đ) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông.

3. Cơ chế hoạt động

a) Cục Bà mẹ và Trẻ em hoạt động theo chế độ thủ trưởng;

b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cục và các phòng thuộc Cục do Cục trưởng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục được Bộ trưởng Bộ Y tế giao. Mối quan hệ giữa Văn phòng Cục, các phòng, tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định. Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em có trách nhiệm xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo Văn phòng Cục và lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục được thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ Y tế;

d) Các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo Văn phòng Cục và lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế của Cục Bà mẹ và Trẻ em được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh theo nhu cầu vị trí việc làm do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định trên cơ sở đề xuất của Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em.

5. Kinh phí

Kinh phí hoạt động của Cục Bà mẹ và Trẻ em do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.
2. Quyết định số 1986/QĐ-BYT ngày 28/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em thuộc Bộ Y tế; Quyết định số 236/QĐ-LĐTBXH ngày 07/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trẻ em thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ Y tế và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB, BMTE, PC.

BỘ TRƯỞNG *ng*



Đào Hồng Lan